

Số: 185 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 26 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-LĐTĐ ngày 8/05/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 847/QĐ-LĐTĐ ngày 09/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 1972/QĐ-LĐTĐ ngày 04/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP11/VP6.

MT02/2018/TTHC





SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

(Ban hành theo Quyết định số: 185/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp					
1	Thủ tục thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.
2	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.



3	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.
4	Thủ tục bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.
5	Thủ tục miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.
6	Thủ tục thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.

7	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.
8	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.
9	Thủ tục thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.
10	Thủ tục bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.
11	Thủ tục công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều



					lệ trường trung cấp.
12	Thủ tục miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.

II. Lĩnh vực An toàn lao động

1	Thủ tục khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
---	--	--	---	-------	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực trẻ em					
1	Thủ tục áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp, cơ quan công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.	Không	- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
2	Thủ tục chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Không	- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

		dân cấp xã, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cá nhân có thẩm quyền ra quyết định chấm dứt việc chăm sóc trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội và gửi quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.			
--	--	---	--	--	--

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực trẻ em					
1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội hoặc UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Không	- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

2	<p>Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em</p>	<p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</p>
3	<p>Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em</p>	<p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</p>
4	<p>Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế</p>	<p>Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc UBND cấp huyện; UBND cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.</p>